

TTg

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 105/CD-TTg

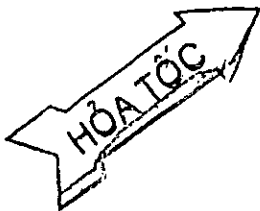
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

**CÔNG ĐIỆN**

V/v tập trung chỉ đạo, triển khai thi hành Luật Đất đai

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ điện:**

- Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 10.10.2024

Luật Đất đai được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024, bước đầu đã đi vào cuộc sống góp phần vào việc tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất. Việc triển khai đưa Luật Đất đai sớm có hiệu lực thi hành là yêu cầu cấp thiết, nhiệm vụ cấp bách để giải quyết các khó khăn vướng mắc từ thực tiễn. Theo đề xuất của các Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chính phủ đã trình Quốc hội điều chỉnh thời gian sớm 05 tháng hiệu lực của Luật Đất đai.

Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc tổ chức thi hành Luật nhất là việc ban hành các văn bản quy định chi tiết (Văn bản số 202/TTg-NN ngày 26 tháng 3 năm 2024, Công điện số 53/CD-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2024, Công điện số 79/CD-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2024...). Thời gian qua, Chính phủ và các Bộ, ngành đã hoàn thành việc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của các Bộ trước ngày 01 tháng 8 năm 2024. Cụ thể, Chính phủ đã ban hành 10 Nghị định<sup>1</sup>, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 01 Quyết định<sup>2</sup>, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tài chính

<sup>1</sup> (1) Nghị định số 42/2024/NĐ-CP ngày 26/4/2024 quy định về hoạt động lấn biển; (2) Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; (3) Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; (4) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; (5) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (6) Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; (7) Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 quy định về Quỹ phát triển đất; (8) Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa; (9) Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; (10) Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

<sup>2</sup> Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi

đã ban hành 05 Thông tư được Luật giao<sup>3</sup>, nhiều tỉnh, thành phố đã tập trung nguồn lực để ban hành được một số văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật<sup>4</sup>. Thủ tướng Chính phủ biểu dương các Bộ, ngành và địa phương đã rất nỗ lực ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, tạo sự thống nhất, đồng bộ và căn cứ pháp lý cho việc triển khai thi hành Luật Đất đai được thuận lợi, phát huy hiệu quả của các chính sách mới, tiên bộ mà Luật Đất đai đã đề ra.

Tuy nhiên, qua nắm bắt tình hình thực tế và tổng hợp báo cáo của các cơ quan, ban ngành, địa phương, các tỉnh, thành phố vẫn chưa ban hành đầy đủ các nội dung được giao trong Luật và các Nghị định; đặc biệt, một số tỉnh, thành phố chưa ban hành được một nội dung nào để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (*gồm các tỉnh, thành phố: Cao Bằng, Ninh Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Nông, Tiền Giang, Cần Thơ, Bạc Liêu, Cà Mau, Phú Yên, Bình Phước, An Giang*). Thủ tướng Chính phủ phê bình các tỉnh, thành phố còn chậm trễ trong việc ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Thực hiện nghiêm các Công điện, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương chậm ban hành văn bản quy định theo thẩm quyền phải đánh giá nguyên nhân, tác động ảnh hưởng đến kết quả triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng trên địa bàn địa phương mình; tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân để xây ra việc ban hành chậm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả xử lý **trước ngày 15 tháng 10 năm 2024**.

b) Tập trung chỉ đạo ban hành đầy đủ các nội dung được giao quy định chi tiết trong Luật Đất đai và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; hoàn thành **trước ngày 15 tháng 10 năm 2024**, báo cáo kết quả Bộ Tài nguyên và

<sup>3</sup> (1) Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; (2) Thông tư số 09/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đai; (3) Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của hệ thống thông tin Quốc gia về đất đai; (4) Thông tư số 11/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai; kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; (5) Thông tư số 56/2024/TT-BTC ngày 31/7/2024 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai.

<sup>4</sup> Số liệu cập nhật đến ngày 07/10/2024 gồm: TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng và các tỉnh: Hà Giang, Bắc Kạn, Lào Cai, Yên Bái, Hưng Yên, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Bắc Giang, Phú Thọ, Điện Biên, Sơn La, Lai Châu, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hải Dương, Thái Bình, Hà Nam, Quảng Ninh, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận, Lâm Đồng, Đắk Lắk, Bình Định, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Kon Tum, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hậu Giang, Bến Tre, Tây Ninh, Trà Vinh, Long An, Sóc Trăng, Kiên Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long.

Môi trường để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nếu để chậm trễ ban hành các văn bản nêu trên.

c) Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thi hành Luật Đất đai có hiệu quả tại địa phương, bao gồm kiện toàn tổ chức bộ máy của Tổ chức phát triển quỹ đất và Văn phòng Đăng ký đất đai; bố trí nguồn nhân lực, kinh phí, xây dựng cơ sở dữ liệu, ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm...

d) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên, liên tục đến tất cả các cấp, các ngành, người dân, doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện.

đ) Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn ở địa phương; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền, không để xảy ra ách tắc làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm thủ tục hành chính, dịch vụ công liên thông.

e) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ quan quản lý nhà nước và đối tượng sử dụng đất. Trước mắt đẩy mạnh kiểm tra việc tổ chức thi hành Luật Đất đai tại địa phương.

2. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường thường xuyên theo dõi, đôn đốc các địa phương trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

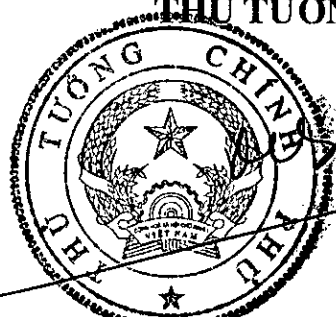
3. Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm, hiệu quả Công điện này.

4. Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan liên quan và các địa phương trong việc thực hiện Công điện này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng phụ trách những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: TP, TC, NN&PTNT;
- Đoàn ĐBQH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Thông tấn xã Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: PL, CN, QHĐP;
- Lưu: Văn thư, NN (2)<sup>Thuy</sup>

**THỦ TƯỚNG**



**Phạm Minh Chính**